

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 7250 /UBND-KT
V/v báo cáo tình hình nợ
động xây dựng cơ bản vốn
ngân sách nhà nước

Nghệ An, ngày 24 tháng 7 năm 2025

Kính gửi:

- Sở Tài chính;
- Các Sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh;
- UBND các xã, phường.

UBND tỉnh nhận được Công văn số 11012/BTC-KTĐP ngày 18/7/2025 của Bộ Tài chính về việc báo cáo tình hình nợ động xây dựng cơ bản vốn ngân sách nhà nước (bản sao Công văn kèm theo).

Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh Bùi Thanh An có ý kiến như sau:

Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan căn cứ yêu cầu của Bộ Tài chính tại Công văn nêu trên và ý kiến của UBND tỉnh tại Công văn số 3194/UBND-KT ngày 21/4/2025 để báo cáo Bộ Tài chính, UBND tỉnh theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT TT UBND tỉnh;
- CVP, PCVP KT UBND tỉnh;
- Lưu VT, KT (TP, Hòa).

**TL. CHỦ TỊCH
CHÁNH VĂN PHÒNG**



Đặng Thanh Tùng



BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 11012/BTC-KTĐP

Hà Nội, ngày 18 tháng 7 năm 2025

V/v đơn đốc báo cáo tình hình
nợ đọng xây dựng cơ bản vốn
ngân sách nhà nước (lần 2)

Kính gửi:

Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố: Hồ Chí Minh,
Cần Thơ, Đà Nẵng, Hải Phòng, Tuyên Quang,
Phú Thọ, Ninh Bình, Nghệ An, Quảng Trị,
An Giang, Cà Mau, Lai Châu, Hà Tĩnh, Khánh Hòa,
Gia Lai, Đồng Nai, Tây Ninh.

Bộ Tài chính đã có văn bản số 4080/BTC-TH ngày 01/4/2025, đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố rà soát, làm rõ nguyên nhân và xác định chính xác số liệu tổng số nợ đọng xây dựng cơ bản vốn ngân sách nhà nước chưa được bố trí vốn kế hoạch đầu tư công để thanh toán đến ngày 31/12/2024. Đến ngày 16/7/2025, Bộ Tài chính chưa nhận được báo cáo bằng văn bản¹, trên Hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quốc gia về đầu tư công² của Quý Ủy ban (Danh sách các địa phương tại Phụ lục gửi kèm theo).

Để có cơ sở tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài chính đề nghị Quý Ủy ban khẩn trương triển khai các nội dung tại văn bản số 4080/BTC-TH nêu trên và gửi Bộ Tài chính **trước ngày 22/7/2025**.

Bộ Tài chính mong nhận được sự hợp tác chặt chẽ của Quý Ủy ban./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Vụ: NSNN;
- Lưu: VT, KTĐP (L,2).



Nguyễn Đức Tâm

¹ Các tỉnh, thành phố (trước khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh) chưa có văn bản phúc đáp công văn số 4080/BTC-TH ngày 01/4/2025 của Bộ Tài chính: Hà Giang (nay là tỉnh Tuyên Quang), Phú Thọ, Ninh Bình, Nghệ An, Quảng Nam (nay là TP Đà Nẵng), TP Hồ Chí Minh, Bà Rịa – Vũng Tàu (nay là TP Hồ Chí Minh), Vĩnh Long, An Giang, Kiên Giang (nay là tỉnh An Giang), Bạc Liêu (nay là tỉnh Cà Mau), Cà Mau.

² Các tỉnh, thành phố (trước khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh) đã có báo cáo bằng văn bản, nhưng chưa cập nhật danh mục trên Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư công: Lai Châu, Hải Dương (nay là TP Hải Phòng), Hà Tĩnh, Quảng Bình (nay là tỉnh Quảng Trị), Khánh Hòa, Gia Lai, Bình Phước (nay là tỉnh Đồng Nai), Long An (nay là tỉnh Tây Ninh).

Phụ lục
TÌNH HÌNH BÁO CÁO NỢ ĐỘNG CỦA ĐỊA PHƯƠNG

(Kèm theo văn bản số 11012/BTC-KTĐP ngày 18 tháng 7 năm 2025 của Bộ Tài chính)

STT	Địa phương (Trước 01/7/2025)	Đã có báo cáo				Chưa có báo cáo (tích X)	Ghi chú
		Số văn bản, ngày tháng báo cáo	Đã cập nhật Hệ thống thông tin quốc gia về ĐTC	Báo cáo ghi không có nợ động XDCB nên không cập nhật Hệ thống	Chưa cập nhật Hệ thống thông tin quốc gia về ĐTC		
	Miền núi phía Bắc						
1	Hà Giang					x	Nay là tỉnh Tuyên Quang
2	Tuyên Quang	79/BC-UBND ngày 13/4/2025	x				
3	Cao Bằng	1137/BC-UBND ngày 22/4/2025	x				
4	Lạng Sơn	894 /UBND-KTCN ngày 13/5/2025		x			
5	Lào Cai	2006/UBND-XD ngày 14/4/2025		x			
6	Yên Bái	1472/UBND-TKTH ngày 13/4/2025		x			Nay là tỉnh Lào Cai
7	Thái Nguyên	455/STC-TH&QLNS ngày 16/7/2025		x			
8	Bắc Kạn	2805/UBND-TH ngày 15/4/2025	x				Nay là tỉnh Thái Nguyên
9	Bắc Giang	1015/STC-THQH ngày 22/4/2025	x				Nay là tỉnh Bắc Ninh
10	Phú Thọ					x	
11	Hòa Bình	696/UBND-KTN ngày 18/4/2025		x			Nay là tỉnh Phú Thọ
12	Sơn La	1679/UBND-TH ngày 16/4/2025	x				
13	Lai Châu	1682/UBND-TH ngày 18/4/2025			x		
14	Điện Biên	1718/UBND-KT 24/4/2025	x				
	Đồng bằng sông Hồng						
15	Hà Nội	1635/UBND-KT ngày 23/4/2025		x			
16	Hải Phòng	784/UBND-TCNS ngày 14/4/2025	x				
17	Quảng Ninh	1403/STC-QHKH ngày 17/4/2025	x				
18	Hải Dương	4673/STC-THQH ngày 20/6/2025			x		Nay là TP Hải Phòng
19	Hưng Yên	214/BC-STC ngày 16/4/2025	x				
20	Vĩnh Phúc	3232/UBND-KT5 ngày 25/4/2025		x			Nay là tỉnh Phú Thọ
21	Bắc Ninh	490 /STC-QLĐT ngày 10/4/2025		x			

STT	Địa phương (Trước 01/7/2025)	Đã có báo cáo				Chưa có báo cáo (tích X)	Ghi chú
		Số văn bản, ngày tháng báo cáo	Đã cập nhật Hệ thống thông tin quốc gia về ĐTC	Báo cáo ghi không có nợ đọng XDCB nên không cập nhật Hệ thống	Chưa cập nhật Hệ thống thông tin quốc gia về ĐTC		
22	Hà Nam	808/STC-THNS ngày 11/4/2025	x				Nay là tỉnh Ninh Bình
23	Nam Định	2711/STC-TH&QLQH ngày 30/5/2025	x				Nay là tỉnh Ninh Bình
24	Ninh Bình					x	
25	Thái Bình	1434/UBND-KT ngày 11/4/2025	x				Nay là tỉnh Hưng Yên
	Miền Trung						
26	Thanh Hóa	2369/STC-THQH ngày 15/4/2025		x			
27	Nghệ An					x	
28	Hà Tĩnh	3369/STC-TH ngày 03/6/2025; số 4459/STC- TH ngày 04/7/2025			x		
29	Quảng Bình	2978/STC-TH ngày 30/6/2025			x		Nay là tỉnh Quảng Trị
30	Quảng Trị	1498/UBND-TH ngày 11/4/2025	x				
31	TP Huế	4336/UBND-XDCB ngày 16/4/2025		x			
32	TP Đà Nẵng	2317/UBND-STC ngày 19/4/2025		x			
33	Quảng Nam					x	Nay là TP Đà Nẵng
34	Quảng Ngãi	2355/STC-THQH ngày 28/6/2025	x				
35	Bình Định	892/STC-TH ngày 12/4/2025		x			Nay là tỉnh Gia Lai
36	Phú Yên	790/STC-THQH ngày 15/4/2025		x			Nay là tỉnh Đắk Lắk
37	Khánh Hòa	2459/STC-KTNS ngày 16/5/2025			x		
38	Ninh Thuận	1011/STC-NSTCĐT 08/4/2025		x			Nay là tỉnh Khánh Hòa
39	Bình Thuận	1107/STC-KHNS ngày 17/4/2025	x				Nay là tỉnh Lâm Đồng
	Tây nguyên						
40	Đắk Lắk	3491/BC-STC ngày 29/6/2025		x			
41	Đắk Nông	2397/UBND-KT ngày 17/4/2025		x			Nay là tỉnh Lâm Đồng
42	Gia Lai	Văn bản số 1394/STC- QH ngày 18/4/2025			x		
43	Kon Tum	1590/UBND-KTTH ngày 08/5/2025		x			Nay là tỉnh Quảng Ngãi
44	Lâm Đồng	4530/UBND-ĐT ngày 05/5/2025		x			

STT	Địa phương (Trước 01/7/2025)	Đã có báo cáo				Chưa có báo cáo (tích X)	Ghi chú
		Số văn bản, ngày tháng báo cáo	Đã cập nhật Hệ thống thông tin quốc gia về ĐTC	Báo cáo ghi không có nợ đọng XDDB nên không cập nhật Hệ thống	Chưa cập nhật Hệ thống thông tin quốc gia về ĐTC		
	Đông Nam Bộ						
45	Tp. Hồ Chí Minh					x	
46	Đồng Nai	1426/STC-ĐT 11/4/2025		x			
47	Bình Dương	3230/UBND-KT ngày 22/5/2025		x			Nay là TP Hồ Chí Minh
48	Bình Phước	2264/UBND-TH ngày 20/5/2025			x		Nay là tỉnh Đồng Nai
49	Tây Ninh	1264/UBND-KT ngày 14/4/2025		x			
50	Bà Rịa-Vũng Tàu					x	Nay là TP Hồ Chí Minh
	Đồng bằng sông Cửu Long						
51	Long An	2249/STC-THQH ngày 08/5/2025			x		Nay là tỉnh Tây Ninh
52	Tiền Giang	2706/UBND-KT 16/4/2025		x			Nay là tỉnh Đồng Tháp
53	Bến Tre	246/BC-UBND 13/4/2025		x			Nay là tỉnh Vĩnh Long
54	Trà Vinh	1905/UBND-CNXD 11/4/2025		x			Nay là tỉnh Vĩnh Long
55	Vĩnh Long	204/BC-UBND 26/4/2025		x			
56	Cần Thơ					x	
57	Hậu Giang	656/STC-TCĐT 10/4/2025		x			Nay là TP Cần Thơ
58	Sóc Trăng	947/STC-ĐT, 11/4/2025		x			Nay là TP Cần Thơ
59	An Giang					x	
60	Đồng Tháp	958/STC-ĐTC ngày 14/4/2025		x			
61	Kiên Giang					x	Nay là tỉnh An Giang
62	Bạc Liêu					x	Nay là tỉnh Cà Mau
63	Cà Mau					x	